

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tỉnh trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 – 2030

Thực hiện Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2030, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục nâng cao nhận thức của chính quyền các cấp về vai trò, vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc bảo vệ, ngăn ngừa, giảm thiểu tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Tuyên truyền, vận động các đoàn thể, các tổ chức xã hội, cộng đồng, gia đình tham gia tích cực vào công tác phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em.

c) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em nói riêng; cung cấp các kiến thức, kỹ năng cần thiết về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các bậc cha mẹ, nhà trường, cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em nhằm giảm thiểu tình trạng tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích ở trẻ em, góp phần thực hiện Luật Trẻ em, Công ước quốc tế về Quyền trẻ em một cách thiết thực, hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Các cấp, các ngành cần quán triệt, xác định công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em là một trong những nhiệm vụ quan trọng phải được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát hơn; tăng đầu tư kinh phí cho công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em ở địa phương.

b) Nắm chắc mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chính của Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2030, nhằm cụ thể hóa một cách thiết thực vào công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả tại địa phương, đơn vị.

c) Kế hoạch phải được triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ đến cấp ủy, chính quyền, tổ chức, đơn vị, cộng đồng khối, xóm, thôn, bản; đồng thời có sơ kết, tổng kết, đánh giá theo định kỳ và yêu cầu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Kiểm soát, giảm thiểu tình hình tai nạn, thương tích trẻ em trên tất cả các

loại hình tai nạn, thương tích, nhất là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông nhằm bảo đảm tính mạng và sức khỏe của trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu 1: Giảm tỷ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích của trẻ em:

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích xuống còn 150/100.000 trẻ em vào năm 2025 và 130/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích xuống còn 11/100.000 trẻ em năm 2025 và 9/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Hàng năm giảm 5 - 10% số trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ.

- Hàng năm giảm 5 - 10% số trẻ em bị tử vong do đuối nước.

- 70% ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí “Ngôi nhà an toàn” vào năm 2025 và 80% ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí “Ngôi nhà an toàn” vào năm 2030; 80% trường học đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn” vào năm 2025 và 90% trường học đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn” vào năm 2030; mỗi năm tăng 5% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “Cộng đồng an toàn”.

Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em.

- 90% trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- 90% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước năm 2025 và 70% vào năm 2030; 50% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn năm 2025 và 60% vào năm 2030.

- 90% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh vào năm 2025 và 95% năm 2030.

Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan.

- 100% công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, huyện làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- 70% cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- 70% nhân viên y tế khối, xóm, thôn, bản, nhân viên y tế trường học biết

các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- 100% các huyện, thành phố, thị xã triển khai thu thập thông tin, dữ liệu, theo dõi, giám sát, đánh giá về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Các huyện, thành phố, thị xã triển khai chương trình hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, dạy bơi an toàn cho trẻ em.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Rà soát, đề xuất ban hành, sửa đổi hoàn thiện chính sách nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; quy định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong việc phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Lồng ghép việc thực hiện nội dung của Kế hoạch trong hoạt động của hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

- Tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, đôn đốc; định kỳ, đột xuất tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh theo phạm vi và thẩm quyền quản lý.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức liên quan và địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Quý IV/2021 và hàng năm trong giai đoạn.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp, các ngành và toàn xã hội.

2.1. Tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tới các cấp ủy, chính quyền, tổ chức, đơn vị, cộng đồng khối, xóm, thôn, bản; đa dạng hóa các phương thức truyền thông phù hợp với từng địa bàn địa phương, nhóm đối tượng; sản xuất, nhân bản, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm truyền thông về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định.

a) Các đơn vị đồng chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức, địa phương, gia đình, trẻ em liên quan; các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

2.2. Tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong nhà trường.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, các sở, ngành, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.3. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin, mạng viễn thông và mạng internet để truyền thông, phổ biến thông tin, kiến thức pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức, địa phương, gia đình, trẻ em liên quan. Các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

2.4. Tổ chức và phát động các cuộc thi tìm hiểu kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh, giáo viên và các bậc phụ huynh.

a) Đơn vị đồng chủ trì: Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan và địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em của các cấp, các ngành, đoàn thể.

3.1. Tổ chức hội thảo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, đội ngũ cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em về kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức và địa phương liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

3.2. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành y tế về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh trong việc thực hiện sơ cứu, cấp cứu, điều trị vận chuyển cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn thương tích.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Y tế

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

3.3. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức và địa phương liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

3.4. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành giao thông vận tải về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Giao thông vận tải
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

4. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

4.1. Đẩy mạnh việc xây dựng, hướng dẫn và nhân rộng mô hình "Ngôi nhà an toàn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em"; Hướng dẫn triển khai thực hiện xây dựng xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí cộng đồng an toàn.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.
- b) Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thành phố, thị xã; các Sở, ngành, tổ chức, gia đình và cá nhân liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

4.2. Đẩy mạnh việc thực hiện xây dựng, nhân rộng, kiểm tra, đánh giá và công nhận mô hình "Trường học an toàn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em".

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ sở giáo dục; các Sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

4.3. Lồng ghép phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong xây dựng mô hình "Cộng đồng an toàn".

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Y tế
- b) Đơn vị phối hợp: Các tổ chức, đơn vị, địa phương liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

4.4. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cán bộ văn hóa, thể thao và du lịch về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- a) Đơn vị đồng chủ trì: Sở Văn hoá và Thể thao; Sở Du lịch
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, tổ chức và địa phương liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

4.5. Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể và cộng đồng xã hội trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực có nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em.

- a) Đơn vị chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội các cấp.
- b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức, đơn vị và các địa phương
- c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em, cụ thể: phòng, chống đuối nước trẻ em; phòng ngừa tai

nạn giao thông trẻ em; phòng ngừa ngã, cháy, bỏng, động vật cắn; trẻ em ăn nhầm các loại thực vật chứa độc tố gây chết người; phòng ngừa trẻ em tự tử.

5.1. Phòng, chống đuối nước trẻ em

5.1.1. Tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; giám sát, trông giữ trẻ an toàn.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, các sở, ngành và địa phương liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5.1.2. Can thiệp, loại bỏ nguy cơ; triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong công tác phòng, chống thiên tai.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

b) Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thành phố, thị xã; các Sở, ngành, tổ chức, đơn vị, gia đình và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

5.1.3. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em; thực hiện, nhân rộng mô hình “Học sinh toàn trường biết bơi” và “Trẻ em toàn xã biết bơi”; tổ chức các giải bơi cho trẻ em và Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi, phòng chống đuối nước cấp tỉnh, chỉ đạo cấp cơ sở thực hiện; kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Văn hoá và Thể thao.

b) Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thành, thị, các cơ sở giáo dục; các sở, ngành, đơn vị, gia đình và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5.2. Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em.

Vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ. Cung cấp kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông đường bộ cho cha mẹ, trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và cộng đồng. Nhân rộng các mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em, mô hình cổng trường an toàn, các mô hình can thiệp giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại khu vực có tập trung đông trẻ em. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định an toàn giao thông cho trẻ em.

a) Đơn vị đồng chủ trì: Sở Giao thông vận tải; Công an tỉnh

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức, địa phương, các cơ sở giáo dục, gia đình và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

5.3. Phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em

Rà soát và thực hiện các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại các công trình xây dựng công cộng, đặc biệt tại các công trình trường học, khu chung cư, nhà cao tầng. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em, nhất là tại các công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng, khu vui chơi.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương, gia đình, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

5.4. Phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em

- Rà soát và hướng dẫn các ngành, đoàn thể, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện nghiêm các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em.

- Thường xuyên phối hợp với các ngành, đoàn thể, đơn vị, địa phương chức năng đa dạng hóa hình thức tuyên truyền (chú trọng thông qua phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.....), tập trung vào các địa bàn có nguy cơ cao (các trường học, khu vui chơi, chung cư, công trình công cộng...) truyền thông về các quy định về phòng, chống cháy, bỏng; cảnh báo nguy cơ về sự cố cháy, bỏng. Đặc biệt, tăng cường phối hợp tổ chức cung cấp, hướng dẫn cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em kiến thức kỹ năng về phòng, chống cháy, bỏng, xử lý tình huống nguy hiểm và sơ cấp cứu khi bị cháy, bỏng.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, bỏng tại gia đình, trường học và các công trình công cộng có trẻ em tham gia hoạt động.

a) Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, tổ chức, địa phương, gia đình, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

5.5. Phòng, chống động vật cắn trẻ em; trẻ em ăn nhầm các loại thực vật chứa độc tố gây chết người.

Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định, hướng dẫn về phòng, chống tai nạn động vật cắn đối với trẻ em, trẻ em ăn nhầm các loại thực vật chứa độc tố gây chết người, nhất là động vật nuôi trong gia đình, lá, cây, quả chứa độc tố xung quanh nơi ở. Hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, người chăn nuôi thực hiện các biện pháp hạn chế động vật cắn trẻ em, trẻ em ăn nhầm các loại thực vật chứa độc tố gây chết người; hướng dẫn và quản lý kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống động vật cắn đối với trẻ em, các loại thực vật chứa độc tố gây chết người xung quanh môi trường gia đình, trường học và nơi cộng đồng.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức, địa phương, gia đình và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

5.6. Phòng ngừa trẻ em tự tử

Nghiên cứu các yếu tố nguy cơ, nguyên nhân tự tử ở trẻ em. Rà soát, các quy định pháp luật, chính sách về cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em. Cung cấp, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và trẻ em các kiến thức, kỹ năng để phòng ngừa tự tử ở trẻ em; phát hiện sớm và theo dõi, hỗ trợ, các trường hợp trẻ em có nguy cơ tự tử; Hướng dẫn việc sử dụng, quản lý các loại thuốc uống, thuốc bôi được khuyến cáo để xa tầm với và nguy hiểm với tính mạng, sức khỏe của trẻ em.

a) Đơn vị đồng chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương, gia đình và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

6. Kiện toàn hệ thống sơ cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng, cứu hộ, cứu nạn bảo đảm an toàn tính mạng, giảm tử vong, khuyết tật và tổn thất về sức khỏe cho trẻ em do tai nạn, thương tích.

a) Đơn vị đồng chủ trì: Sở Y tế; Sở Giao thông Vận tải; Công an tỉnh.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương, gia đình và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

7. Tăng cường hợp tác, vận động hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng, người dân trong thực hiện phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng xã hội, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân, nhà hảo tâm trong phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Trao đổi, học tập kinh nghiệm với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch nhằm đạt hiệu quả tốt nhất.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, thu thập số liệu, chỉ tiêu về tai nạn, thương tích trẻ em. Khảo sát, đánh giá về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện, cấp xã.

- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan.
 c) Thời gian thực hiện: Định kỳ 6 tháng, 1 năm hoặc đột xuất, theo vụ việc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn tài trợ, huy động hợp pháp khác.

2. Phân công tổ chức thực hiện

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai kế hoạch Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; định kỳ ngày 15/12 hàng năm báo cáo UBND tỉnh; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Chương trình theo từng giai đoạn vào năm 2025, năm 2030.

b) Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và chủ động triển khai, chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo quy định, lồng ghép các nội dung Chương trình vào nhiệm vụ chuyên môn được giao (*Nội dung, nhiệm vụ cụ thể được phân công tại phụ lục kèm theo kế hoạch này*).

c) Các Sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 10/12 hàng năm.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp, xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-TB và XH;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- UBMT TQ và các tổ chức CT - XH cấp tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Nghệ An, Công TTĐT tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Lưu: VT, KGVX (TP, D).

} (B/c);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long

DANH MỤC PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 625 /KH-UBND ngày 30/10/2021 của UBND tỉnh về thực hiện
 Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2030)*

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Công tác chỉ đạo, điều hành về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.			
1.1	Rà soát, đề xuất ban hành, sửa đổi hoàn thiện chính sách nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.	Sở Lao động – TB và XH	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan trên địa bàn tỉnh.	Quý IV/2021 và hàng năm trong giai đoạn.
1.2	Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; quy định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong việc phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.	Sở Lao động – TB và XH	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan trên địa bàn tỉnh.	
1.3	Lồng ghép việc thực hiện nội dung của Kế hoạch trong hoạt động của hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.	Các sở, ngành, tổ chức; UBND các cấp.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	
1.4	Tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, đôn đốc; định kỳ, đột xuất tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phòng chống phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh theo phạm vi và thẩm quyền quản lý.	Sở Lao động – TB và XH	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan trên địa bàn tỉnh.	

2	Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp, các ngành và toàn xã hội			
2.1	Tổ chức quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tới các cấp ủy, chính quyền, tổ chức, đơn vị, cộng đồng khối, xóm, thôn, bản; đa dạng hóa các phương thức truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với từng địa bàn địa phương, nhóm đối tượng; sản xuất, nhân bản, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm truyền thông về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định.	Sở Lao động – TB và XH; Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương, gia đình, trẻ em liên quan; các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh.	Hàng năm
2.2	Tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong nhà trường.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, các sở, ngành, địa phương.	Hàng năm
2.3	Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin, mạng viễn thông và mạng internet để truyền thông, phổ biến thông tin, kiến thức pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương, gia đình, trẻ em liên quan. Các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh.	Hàng năm
2.4	Tổ chức và phát động các cuộc thi tìm hiểu kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh, giáo viên và các bậc phụ huynh	Tỉnh đoàn và Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan, các địa phương.	Hàng năm

3	Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em của các cấp, các ngành, đoàn thể.			
3.1	Tổ chức hội thảo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, đội ngũ cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể, tổ chức hội các cấp có liên quan về kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.	Sở Lao động – TB và XH	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan.	Hàng năm
3.2	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành y tế về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh trong việc thực hiện sơ cứu, cấp cứu, điều trị vận chuyển cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn thương tích.	Sở Y tế	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan	Hàng năm
3.3	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp về PCTNTTTE	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan.	Hàng năm
3.4	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành giao thông vận tải về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan.	Hàng năm
4	Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em			
4.1	Đẩy mạnh việc xây dựng, hướng dẫn và nhân rộng mô hình "Ngôi nhà an toàn, về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em"; Hướng dẫn triển khai thực hiện xây dựng xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí cộng đồng an toàn.	Sở Lao động – TB và XH	UBND các huyện, thành, thị, các sở, ngành, tổ chức, gia đình, cá nhân liên quan.	Hàng năm

4.2	Đẩy mạnh việc thực hiện xây dựng, nhân rộng, kiểm tra, đánh giá và công nhận mô hình "Trường học an toàn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em".	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục; các sở, ngành, tổ chức, địa phương liên quan.	Hàng năm
4.3	Lồng ghép phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong xây dựng mô hình "Cộng đồng an toàn".	Sở Y tế	Các tổ chức, đơn vị, địa phương liên quan.	Hàng năm
4.4	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cán bộ văn hóa, thể thao và du lịch về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.	Sở Văn hoá và Thể thao và Sở Du lịch	Các tổ chức, đơn vị, địa phương liên quan.	Hàng năm
4.5	Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể và cộng đồng xã hội trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực có nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em.	Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội các cấp	Các tổ chức, đơn vị, địa phương liên quan.	Hàng năm
5	Các can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em, phòng ngừa tai nạn giao thông trẻ em, phòng ngừa ngã, cháy, bỏng, động vật cắn; trẻ em ăn nhầm các loại thực vật chứa độc tố gây chết người; phòng ngừa trẻ em tự tử.			
5.1	Phòng chống đuối nước trẻ em			
5.1.1	Tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; giám sát, trông giữ trẻ an toàn.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa-Thể thao, các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, các sở, ngành, địa phương liên quan.	Hàng năm

5.1.2	Can thiệp, loại bỏ nguy cơ; triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong công tác phòng, chống thiên tai.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành, thị; các sở, ngành, tổ chức, đơn vị, gia đình, cá nhân có liên quan.	Hàng năm
5.1.3	Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em; thực hiện, nhân rộng mô hình “Học sinh toàn trường biết bơi” và “Trẻ em toàn xã biết bơi”; tổ chức các giải bơi cho trẻ em và Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi, phòng chống đuối nước cấp tỉnh, chỉ đạo cấp cơ sở thực hiện; kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.	Sở Văn hoá và Thể thao	UBND các huyện, thành, thị, các cơ sở giáo dục; các sở, ngành, đơn vị, gia đình, cá nhân có liên quan.	Hàng năm
5.2	<i>Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em</i>			
	Vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ. Cung cấp kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông đường bộ cho cha mẹ, trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và cộng đồng. Nhân rộng các mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em, mô hình công trường an toàn, các mô hình can thiệp giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại khu vực có tập trung đông trẻ em. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định an toàn giao thông cho trẻ em.	Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương, các cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân có liên quan.	Hàng năm

5.3	<i>Phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em:</i>			
	Rà soát và thực hiện các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại các công trình xây dựng công cộng, đặc biệt tại các công trình trường học, khu chung cư, nhà cao tầng. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em, nhất là tại các công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng, khu vui chơi.	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương, gia đình, cá nhân có liên quan.	Hàng năm
5.4	<i>Phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em:</i>			
	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát và hướng dẫn các ngành, đoàn thể, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện nghiêm các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em. - Thường xuyên phối hợp với các ngành, đoàn thể, đơn vị, địa phương chức năng đa dạng hóa hình thức tuyên truyền (chú trọng thông qua phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.....), tập trung vào các địa bàn có nguy cơ cao (các trường học, khu vui chơi, chung cư, công trình công cộng....) truyền thông về các quy định về phòng, chống cháy, bỏng; cảnh báo nguy cơ về sự cố cháy, bỏng. Đặc biệt, tăng cường phối hợp tổ chức cung cấp, hướng dẫn cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em kiến thức kỹ năng về phòng, chống cháy, bỏng, xử lý tình huống nguy hiểm và sơ cấp cứu khi bị cháy, bỏng. - Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, bỏng tại gia đình, trường học và các công trình công cộng có trẻ em tham gia hoạt động. 	Công an tỉnh.	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương, gia đình, cá nhân có liên quan.	Hàng năm

5.5	<i>Phòng, chống động vật cắn trẻ em; trẻ em ăn nhầm các loại thực vật chứa độc tố gây chết người.</i>			
	<p>Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định, hướng dẫn về phòng, chống tai nạn động vật cắn đối với trẻ em, trẻ em ăn nhầm các loại thực vật chứa độc tố gây chết người, nhất là động vật nuôi trong gia đình, lá, cây, quả chứa độc tố xung quanh nơi ở. Hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, người chăn nuôi thực hiện các biện pháp hạn chế động vật cắn trẻ em, trẻ em ăn nhầm các loại thực vật chứa độc tố gây chết người; hướng dẫn và quản lý kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống động vật cắn đối với trẻ em, các loại thực vật chứa độc tố gây chết người xung quanh môi trường gia đình, trường học và nơi cộng đồng.</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, tổ chức, địa phương, gia đình, cá nhân có liên quan.	Hàng năm
5.6	<i>Phòng ngừa trẻ em tự tử</i>			
	<p>Nghiên cứu các yếu tố nguy cơ, nguyên nhân tự tử ở trẻ em. Rà soát, các quy định pháp luật, chính sách về cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em. Cung cấp, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và trẻ em các kiến thức, kỹ năng để phòng ngừa tự tử ở trẻ em; phát hiện sớm và theo dõi, hỗ trợ, các trường hợp trẻ em có nguy cơ tự tử; Hướng dẫn việc sử dụng, quản lý các loại thuốc uống, thuốc bôi được khuyến cáo để xa tầm với và nguy hiểm với tính mạng, sức khỏe của trẻ em.</p>	Sở Lao động-TB&XH, Sở Y tế, Sở Giáo dục – Đào tạo.	Các sở, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương, gia đình và cá nhân có liên quan.	Hàng năm

6	Kiến toàn hệ thống sơ cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng, cứu hộ, cứu nạn bảo đảm an toàn tính mạng, giảm tử vong, khuyết tật và tổn thất về sức khỏe cho trẻ em do tai nạn, thương tích.	Sở Y tế; Sở Giao thông vận tải; Công an tỉnh	Các sở, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương, gia đình, cá nhân có liên quan liên quan.	Hàng năm
7	Tăng cường hợp tác, vận động hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng, người dân trong thực hiện phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. - Huy động sự tham gia của cộng đồng xã hội, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân, nhà hảo tâm trong phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. - Trao đổi, học tập kinh nghiệm với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch nhằm đạt hiệu quả tốt nhất.	Sở Lao động – TB và XH	Các sở, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan.	Hàng năm
8	Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, thu thập số liệu, chỉ tiêu về tai nạn, thương tích trẻ em. Khảo sát, đánh giá về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện, xã.	Các sở, ngành, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.	Hàng năm